

Bản án số: 05/2023/HS-ST

Ngày: 26/9/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LIÊU, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị H

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Hoàng Thị Niên

- Ông Lục Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Lục Văn Biên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lương Trung K và ông Bùi Hoài Sơn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2023/HS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh đối với các bị cáo:

1. Vi Thị C - Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 15/9/1964, tại huyện B, tỉnh Quảng Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú/Cư trú hiện nay: Khu B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Giáo viên hưu trí; con ông: Vi Văn D (đã chết) và bà: Lương Thị C (đã chết); có chồng: Tô Xuân T, Sinh năm 1962 và có 02 con, con lớn Sinh năm 1986, con nhỏ Sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt, giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 31/5/2023, tạm giữ đến ngày 06/6/2023, chuyển tạm giam ngày 20/7/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh, hiện tại ngoại nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa

2. Ngô Tiến T - Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 12/10/1983, tại huyện B, tỉnh Quảng Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú/Cư trú hiện nay: Khu B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Giáo viên Trường tiểu học Húc Động, huyện Bình Liêu; con ông: Ngô Thiêm A (đã chết) và bà: Hoàng Thị L, Sinh năm 1963; có vợ: Hoàng Thị T, Sinh năm 1985 và có 02 con, con lớn Sinh năm 2015, con nhỏ Sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh, hiện tại ngoại nơi cư trú - Có mặt tại phiên toà.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Sần A C; Sinh năm: 1999; Nơi cư trú: thôn K, xã Đ, huyện T, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

+ Anh Tăng A S; Sinh năm: 1983; Nơi cư trú: thôn K, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

+ Anh Vũ Trung K; Sinh năm: 1985; Nơi cư trú: khu B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Có đơn xét xử vắng mặt

+ Ông La Ngọc S; Sinh năm: 1966; Nơi cư trú: khu P, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Có đơn xét xử vắng mặt

+ Ông Lý Đức H; Sinh năm: 1974; Nơi cư trú: khu B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Có đơn xét xử vắng mặt

+ Ông Hoàng Thế X; Sinh năm: 1933; Nơi cư trú: : khu B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

+ Ông Lý Phúc Q; Sinh năm: 1956; Nơi cư trú: khu K, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

+ Bà Ngô Thanh T; Sinh năm: 1978; Nơi cư trú: khu C, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

+ Ông La Tiến H; Sinh năm: 1975; Nơi cư trú: thôn Q, xã T, huyện V, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

+ Ông Lại Mạnh T; Sinh năm: 1954; Nơi cư trú: khu B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

+ Bà Lý Thị D; Sinh năm: 1956; Nơi cư trú: khu B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Có đơn xét xử vắng mặt

+ Ông Voòng Dầu T; Sinh năm: 1975; Nơi cư trú: khu K, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

+ Ông Nguyễn Văn Đ; Sinh năm: 1973; Nơi cư trú: khu B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Có đơn xét xử vắng mặt

+ Bà Trần Thị S; Sinh năm: 1970; Nơi cư trú: khu B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

+ Anh Ngô Tiến P; Sinh năm: 1990; Nơi cư trú: khu B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

+ Chị Trần Thị T; Sinh năm: 1981; Nơi cư trú: khu B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

+ Chị Lý Thị H; Sinh năm: 2002; Nơi cư trú: thôn V, xã P, huyện T, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

+ Anh Trần Quang H; Sinh năm: 1980; Nơi cư trú: khu B, thị trấn B, huyện

B, tỉnh Quảng Ninh. Có đơn xét xử vắng mặt

+ Anh Lô Tiên T; Sinh năm: 1981; Nơi cư trú: khu C, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

+ Anh Tô Đại C; Sinh năm: 1986; Nơi cư trú: khu B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Có đơn xét xử vắng mặt

+ Anh Nông Văn N; Sinh năm: 1985; Nơi cư trú: khu B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Có đơn xét xử vắng mặt

+ Ông Trần Thế N; Sinh năm: 1960; Nơi cư trú: khu B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vi Thị C mở quán bán nước giải khát và bán xổ số kiến thiết miền Bắc ở khu vực trước trụ sở Bưu điện B, thuộc Khu B, thị trấn B, huyện B. Năm 2021, do thấy có nhiều người có nhu cầu mua số lô, số đề nên C đã bán số lô, số đề cho nhiều người đến mua trực tiếp hoặc qua tin nhắn Zalo. Toàn bộ số lô, số đề cùng số tiền của người chơi trong ngày, C đều lập bảng rồi chuyển trực tiếp cho một đối tượng (C khai: thời gian đầu chuyển cho một người không quen biết, từ tháng 5/2022 chuyển cho Nông Văn N Sinh năm 1985, trú tại khu B, thị trấn B) vào khoảng 18 giờ hằng ngày. C được hưởng lợi: cứ 100.000đ (một trăm nghìn đồng) tiền bán đề, số hai càng, ba càng, số xiên hai, xiên ba, xiên bốn thì C được 17.000đ (mười bảy nghìn đồng); 01 điểm lô, C được 1.000đ (một nghìn đồng).

Về cách thức đánh bạc như sau: Số lô, số đề bao gồm hai chữ số; “ba càng” gồm ba chữ số; số xiên hai, xiên ba, xiên bốn tương ứng là bộ hai số, ba số, bốn số lô. Người chơi đặt tiền cược trực tiếp vào số lô, đề, xiên, số “ba càng” mình chọn, riêng số lô sẽ đặt cược theo điểm, tương ứng 23.000đ/01 điểm (hai mươi ba nghìn đồng trên một điểm lô). So sánh với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày để tính thắng thua, nếu số đề trùng với hai số cuối, số ba càng trùng với ba số cuối của giải đặc biệt; số lô, các số trong bộ số xiên trùng với hai số cuối của tất cả các giải thì người chơi thắng cược. Nếu số lô trùng từ hai lần trở lên thì số tiền thắng cược được nhân tương ứng với số lần trùng. Từ đó C sẽ trả cho người chơi số tiền tương ứng với 80 (tám mươi) lần số tiền cược đề, 400 (bốn trăm) lần số tiền cược ba càng; 40 (bốn mươi) lần số lô xiên ba, và 80.000đ/01 điểm lô (tám mươi nghìn đồng trên một điểm lô). Hồi 15 giờ 45 phút ngày 31/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Liêu phối hợp cùng Công an thị trấn Bình Liêu tuần tra tại khu vực chợ Trung tâm huyện Bình Liêu đã tiến hành kiểm tra hành chính đối với Sàn A C (Sinh năm 1999, trú tại thôn K, xã Đ, huyện T, tỉnh Quảng Ninh) phát hiện thu giữ trong túi quần bên phải của C đang mặc 01 tờ phơ đánh số lô ghi ngày 31/5/2023, C khai vừa đánh bạc với Vi Thị C. C cũng thấy anh Tăng A S (Sinh năm 1983, trú tại thôn K, xã V, huyện B) đến mua lô, đề của C. Cơ quan điều tra triệu tập lấy lời khai Tăng A S, S giao nộp 01 tờ phơ đánh số lô ghi ngày 31/5/2023, S khai vừa đánh bạc với Vi

Thị C.

Căn cứ lời khai của C và S, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Liêu đã tiến hành bắt, giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Vi Thị C, thu giữ của C gồm: 17 tờ phơ ghi số lô, số đề các ngày 31/1; 12/5; 30/5; 31/5 (riêng ngày 31/5 có 11 tờ phơ); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy-A7 (2018), màu vàng, bên trong có Sm số thuê bao 0395859077; số tiền 17.391.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Vi Thị C, Sắn A C, Tầng A S khai nhận: khoảng 15 giờ ngày 31/5/2023, Sắn A C đến quán của C mua các số lô: 63=50 điểm; 36=30 điểm; 33=20 điểm với tổng số tiền đánh bạc với C là 2.300.000đ (hai triệu ba trăm nghìn đồng). Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Tầng A S đến quán của C mua các số lô: 06=50 điểm; 60=50 điểm; 52 = 50 điểm, tổng số tiền đánh bạc với C là 3.450.000đ (ba triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng). C còn khai ngoài việc bán lô, đề cho C và S, trong ngày 31/5/2023, C còn bán lô, đề cho những người sau: bán số đề cho ông Hoàng Thế X các số đầu 8 bằng 20.000đ; đuôi 8 = 20.000đ, đề các số 02=2.000đ, 03=6.000đ, 12=2.000đ, 13=2.000đ, 30=6.000đ, 31=2.000đ, tổng số tiền đánh đề là 60.000đ; ông X đánh thêm các số đề đầu 6=20.000đ, đuôi 5 từ 05 đến 45=10.000đ, đuôi 6 từ 06 đến 46=10.000đ, đầu 8 = 40.000đ, đuôi 8=20.000đ, đầu 7 =20.000đ, đầu 9 =20.000đ, đuôi 2 từ 02 đến 42=10.000đ, đầu 2=20.000đ, tổng số tiền đánh đề là 170.000đ; bán cho anh Lý Phúc Q các số đề 25,52,28,82,48,84 mỗi số 5.000đ, 03=10.000đ, tổng số tiền đánh đề là 40.000đ; bán số lô đề cho một người thanh niên không quen biết các số: 68,86,46,64,04,40,17,71 mỗi số 30.000đ, tổng tiền ghi đề là 240.000đ; bán số lô đề cho một người thanh niên không quen biết các số: Lô 08, 80 mỗi số 20 điểm, đề các số 08,80 mỗi số 40.000, tổng số tiền đánh lô đề là 1.000.000đ; bán số lô đề cho một người thanh niên không quen biết các số: đề 83=20.000đ, ba càng 183=10.000đ, tổng số tiền đánh đề là 30.000đ; bán số đề ba càng cho một người thanh niên không quen biết số 400=15.000đ, tổng số tiền đánh đề là 15.000đ; bán số lô đề cho một người thanh niên không quen biết các số: lô 55=10 điểm, xiên ba (57-75-35)=50.000đ, tổng số tiền đánh lô đề là 280.000đ; bán số đề cho một người thanh niên không quen biết: đầu 8 bằng 50.000đ; đuôi 8 = 50.000đ, đề các số 28,82,80,84, ba càng 984 mỗi số 10.000đ, tổng số tiền đánh đề là 150.000đ. *Tổng số tiền C đánh bạc trong ngày 31/5/2023 là 7.735.000đ* (Bảy triệu bảy trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra, còn xác định được trước đó vào ngày 28/3/2023, Ngô Tiến T sử dụng tài khoản zalo “Tiến T” (đăng ký bằng số điện thoại của T 0836997208) nhắn cho tài khoản zalo “Vi C” của Vi Thị C (sử dụng số điện thoại đăng ký zalo là 0395859077) đánh lô gồm các số: 20, 02, 56, 44, 99 mỗi số 10 điểm. Đánh đề gồm các số: 35, 53, 58, 85 mỗi số 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng). Tổng số tiền T đánh bạc với C là 1.350.000đ (Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng). Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày, T trúng các số lô 02, 20, 44, 99 (trong đó số 99 về 02 lần). Tổng số tiền mà T thắng bạc là 4.000.000đ (bốn triệu đồng), *tổng số tiền T đánh bạc ngày 28/3/2023 là 5.350.000đ* (Năm triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng). Ngày 28/3/2023, C còn

bán lô các số 86=30 điểm, 83=20 điểm cho Lô Tiến T với số tiền 1.150.000đ. Tổng số tiền C đánh bạc trong ngày 28/3/2023 là 6.500.000đ (sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra, Vi Thị C và Ngô Tiến T đã khai nhận hành vi đánh bạc như đã nêu trên. Nguồn thu nhập chính để sinh sống của C là lương hưu hàng tháng, của T là lương giáo viên hàng tháng. C còn khai: Khi có người trúng lô, đề thì ngày hôm sau đối tượng không quen biết nhận bằng lô đề, Nông Văn N chuyển tiền thưởng cho C để C trả cho người thắng bạc. Ngày 30 và ngày 31/5/2023, C bán lô đề cho người chơi, C không chuyển bằng lô đề cho N vì N báo bận.

Quá trình điều tra, các bị can đã tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền thu lời bất chính, gồm của C là: 4.752.439 đồng, của T là: 4.010.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 05/CT-VKS-BL ngày 06/9/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố các bị cáo: Vi Thị C và Ngô Tiến T về tội “Đánh bạc”, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đưa ra các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo: Vi Thị C và Ngô Tiến T đã phạm vào tội “Đánh bạc”, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS:

Xử phạt bị cáo Vi Thị C từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, về tội “Đánh bạc”.

- *Áp dụng:* Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 35, Điều 58 BLHS

Xử phạt bị cáo Ngô Tiến T số tiền từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung và có quan điểm xử lý vật chứng.

Các bị cáo: Vi Thị C và Ngô Tiến T đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Liêu và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Cơ quan kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình tiến hành tố tụng không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Chứng cứ, tài liệu do Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập đều hợp pháp và đảm bảo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ, các hành vi tố tụng được đảm bảo hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo: Vi Thị C và Ngô Tiến T đều khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với kết quả kiểm tra điện thoại của bị cáo C, trích xuất các dữ liệu điện tử thể hiện nội dung các tin nhắn đi và đến liên quan đến việc đánh bạc giữa bị cáo C và bị cáo T cũng như các đối tượng khác. Lời khai của bị cáo C phù hợp với lời khai của anh Sần A C, anh Tăng A S và nhiều đối tượng khác, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ năm 2021 đến ngày 31/5/2023 trên địa bàn thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh, Vi Thị C có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức nhận đặt cược các số lô, số đề, ba càng, số xiên được thua bằng tiền của những người tham gia đánh bạc, sau đó chuyển cho người khác nhận bằng lô đề để hưởng hoa hồng thì bị phát hiện bắt giữ, trong đó:

Ngày 28/3/2023, Ngô Tiến T đánh bạc với Vi Thị C với tổng số tiền là 5.350.000đ (Năm triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng). C còn đánh bạc với Lô Tiến T với số tiền 1.150.000đ. Tổng số tiền đánh bạc của C trong ngày là 6.500.000đ (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

Ngày 31/5/2023, Vi Thị C đánh bạc với Sần A C, Tăng A S và một số người khác với tổng số tiền đánh bạc là 7.735.000đ (Bảy triệu bảy trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

Hành vi của các bị cáo: Vi Thị C và Ngô Tiến T đã phạm vào tội: “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Liêu đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi đánh bạc của các bị cáo là coi thường pháp luật, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội và bất bình trong nhân dân. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc là trái phép, nhận thức được sự nghiêm cấm của pháp luật đối với hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền là trái pháp luật, bị nhà nước cấm nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém, ham lợi bất chính nên các bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý lao vào con đường phạm tội. Vì vậy phải xử lý hành vi của các bị cáo trước pháp luật để răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét về vai trò, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Xét nhân thân và tình tiết giảm nhẹ các bị cáo đều có nhân thân tốt, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, các bị cáo đã tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền thu lời bất chính để khắc phục hậu quả. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo C trong quá trình công tác được giấy khen của UBND huyện Bình Liêu và UBND xã Tình Húc vì đạt thành tích trong công tác; được Bộ trưởng Bộ

giáo dục và đào tạo tặng “Huy chương vì sự nghiệp giáo dục” bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo T phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình công tác được nhận nhiều giấy chứng nhận giáo viên dạy giỏi cấp trường nhiều năm, có thành tích xuất sắc trong công tác đoàn thanh niên nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo C đánh bạc trong hai ngày liên tiếp nên phải chịu tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về vai trò: Các bị cáo trong vụ án này chỉ là đồng phạm giản đơn các bị cáo không bàn bạc, tổ chức, thống nhất từ trước, không có sự cấu kết chặt chẽ; bị cáo Vi Thị C là người trực tiếp bán số lô, số đề và trực tiếp thu tiền của người chơi số lô, số đề hưởng lợi toàn bộ số tiền của người chơi bạc, nên bị cáo C giữ vai trò chính trong vụ án và phải chịu trách nhiệm cao hơn so với bị cáo T, nên các bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo, khi lượng hình, các bị cáo C và T không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, số tiền bỏ ra đánh bạc không lớn. Ngoài lần phạm tội này các bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, mức độ phạm tội lần này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và thực hiện tội phạm với vai trò đồng phạm giản đơn. Do đó, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, cần giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và xét thấy không cần thiết bắt bị cáo C cách ly khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cải tạo ở môi trường xã hội bình thường giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo đang cư trú để giám sát giáo dục cải tạo là đảm bảo; bị cáo T có nhiều tình tiết giảm nhẹ được áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự có thể phạt bổ sung đối với các bị cáo một khoản tiền nhất định để sung quỹ nhà nước, nhưng xét thấy:

Bị cáo C đã nghỉ hưu theo chế độ, tuổi đã cao, không có thu nhập thêm ngoài lương hưu, nên không đề nghị hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Bị cáo T đã bị áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo C số tiền 17.391.000 đồng, gồm các khoản tiền sau số tiền đánh bạc của C với khách trong ngày 30/5/2023 là 1.830.000 đồng, số tiền đánh bạc trong ngày 31/5/2023 là 7.735.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 9.565.000 đồng là tiền sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước. Số tiền còn lại 7.826.000 đồng

là tiền cá nhân của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

Đôi 17 tờ phơ ghi số lô, số đề tạm giữ trong vụ án cần chuyển theo hồ sơ vụ án.

Ngày 22/8/2023 Công an huyện Bình Liêu ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính và truy thu số tiền thu lời bất chính của bị cáo C và bị cáo T trong những ngày đánh bạc nhưng không đủ căn cứ xử lý hình sự, gồm: của bị cáo C là 4.752.439 đồng, của bị cáo T là 4.010.000 đồng, các bị cáo đều đã nộp vào tài khoản thu ngân sách của Kho bạc nhà nước nên không đề cập xử lý.

Truy thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền thu lời bất chính của bị cáo C trong ngày 28/3/2023 là 134.000 đồng.

Truy thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền thu lời bất chính của bị cáo T trong ngày 28/3/2023 là 4.000.000đ, được trừ đi số tiền 2.650.000đ, bị cáo đã nộp tại Chi cục THADS huyện Bình Liêu, còn phải truy thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền là 1.350.000đ.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy-A7 (2018) là công cụ bị cáo C dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C35 là công cụ bị cáo T dùng vào việc đánh bạc nhưng đến đầu tháng 4/2023 do bị hỏng nên bị cáo đã vứt đi, không rõ vứt ở đâu, Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không đề cập xử lý.

Đối với Nông Văn N: Quá trình điều tra Vi Thị C khai đã chuyển bảng lô đề cho N nhưng N không thừa nhận, ngoài lời khai của C không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ xử lý đối với N.

Đối với đối tượng theo Vi Thị C khai đã chuyển bảng lô, đề cho người này từ năm 2021 đến trước tháng 5/2022, tuy nhiên C khai không biết tên, địa chỉ người này nên khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

Đối với những người có hành vi tham gia đánh bạc gồm: Hoàng Thế X, Lý Phúc Q, Sần A C, Tăng A S, Ngô Thanh T, La Tiến H, Lại Mạnh T, Lý Thị D, Voòng Dẫu T, Nguyễn Văn Đ, Trần Thị S, Ngô Tiến P, Trần Thị T, Lý Thị H, Trần Quang H, Lô Tiến T: Quá trình điều tra xác định những người này mua số lô, số đề của Vi Thị C với số tiền đánh bạc chưa đến 5.000.000,đ (Năm triệu đồng), nhân thân đều chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên chưa đủ cấu thành tội phạm về tội đánh bạc, Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu cho Công an huyện Bình Liêu ra Quyết định xử phạt hành chính.

Đối với Tô Đại C có hành vi nhận ghi số lô, số đề để chuyển cho Vi Thị C, tuy nhiên số tiền từng ngày bán lô, đề chưa đến 5.000.000,đ (Năm triệu đồng), Chiến chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên không có căn cứ xử lý hình sự, Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu cho Công an huyện Bình Liêu ra Quyết định xử phạt hành chính.

Đối với Vũ Trung K: qua kiểm tra tin nhắn Zalo của Vi Thị C thấy có tin nhắn từ tài khoản Zalo có tên Vũ Trung K đánh số đề 39-93, mỗi số 100.000đ; đánh số lô 29, 39, 93 mỗi con 15 điểm, với tổng số tiền đánh bạc là 1.035.000đ (một triệu không trăm ba mươi lăm nghìn đồng). Tuy nhiên, K khai bị mất điện thoại và khẳng định không nhắn tin đánh bạc với Vi Thị C, ngoài ra không có chứng cứ nào khác xác định K đánh bạc với C nên không có căn cứ xử lý đối với K.

Đối với Lý Đức H và La Ngọc S: qua kiểm tra tin nhắn Zalo của Vi Thị C thấy có tin nhắn của H và S, tuy nhiên H và S đều khai nhắn tin cho C để mua số xổ của nhà nước, phù hợp với lời khai của Vi Thị C, do vậy không có căn cứ để xử lý đối với H và S.

Đối với tài khoản Zalo có tên “Cương Chu” số điện thoại 0838628013 có nhắn tin đến tài khoản Zalo của Vi Thị C mua số lô của C, số tiền đánh bạc mỗi ngày chưa đến 5.000.000,đ (Năm triệu đồng), qua xác minh chủ thuê bao là Hoàng Đức C, trú tại Khu B, thị trấn B, huyện B, Cơ quan điều tra đã triệu tập C để làm việc, nhưng C không có mặt tại địa phương. Đối với tài khoản Zalo có số điện thoại 0355650993 có nhắn tin đến tài khoản Zalo của Vi Thị C mua số lô của C, số tiền đánh bạc mỗi ngày chưa đến 5.000.000,đ (Năm triệu đồng), Cơ quan điều tra đã có công văn đề nghị Trung tâm viễn thông Viettel huyện Bình Liêu cung cấp thông tin thuê bao trên, nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả, do đó đối với hai trường hợp nêu trên khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

Đối với Vi Thị C: ngoài ngày 28/3/2023 và 31/5/2023, C còn có hành vi ghi số lô đề trong nhiều ngày, tuy nhiên số tiền đánh bạc mỗi ngày đều chưa đến 5.000.000,đ (Năm triệu đồng), C chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên không có căn cứ xử lý hình sự, Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu cho Công an huyện Bình Liêu ra Quyết định xử phạt hành chính.

Đối với Ngô Tiến T: ngoài ngày 28/3/2023, T còn có hành vi mua số lô đề trong nhiều ngày của Vi Thị C, tuy nhiên số tiền đánh bạc mỗi ngày đều chưa đến 5.000.000,đ (Năm triệu đồng), T chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên không có căn cứ xử lý hình sự, Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu cho Công an huyện Bình Liêu ra Quyết định xử phạt hành chính.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo: Vi Thị C, Ngô Tiến T phạm tội “Đánh bạc”.

- *Áp dụng*: khoản 1 Điều 321; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vi Thị C 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND thị trấn B, huyện Bình Liêu giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn B trong việc giám sát, giáo dục. Trường hợp nếu thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

- *Áp dụng*: Khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 35, Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Ngô Tiến T 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

Biện pháp ngăn chặn: Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 12 và số 13/2023/HSST-LCĐKNCT ngày 08/9/2023 và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 12 và số 13/QĐ-TA ngày 08/9/2023 đối với các bị cáo Vi Thị C và Ngô Tiến T.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 1, điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự :

+ Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy-A7 (2018), màu vàng bên trong có Sm số thuê bao 0395859077 (Điện thoại đã cũ và qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng chất lượng bên trong)

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước Số tiền 9.565.000đ (chín triệu năm trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) là số tiền bị cáo C sử dụng vào việc đánh bạc

Truy thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền thu lời bất chính: Của bị cáo C là 134.000,đ (một trăm ba mươi bốn nghìn đồng); của bị cáo T là 4.000.000đ, được trừ đi số tiền 2.650.000đ, bị cáo đã nộp tại Chi cục THADS huyện Bình Liêu, còn phải truy thu tiếp số tiền là 1.350.000,đ (một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng)

Trả cho bị cáo Vi Thị C số tiền là 7.826.000đ (bảy triệu tám trăm hai mươi sáu nghìn đồng)

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/9/2023 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Liêu).

Đổi 17 tờ pho ghi số lô, số đề tạm giữ trong vụ án cần Lưu tại hồ sơ vụ án.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Cơ quan điều tra CA huyện Bình Liêu;
- Cơ quan THAHS huyện Bình Liêu;
- Chi cục THADS huyện Bình Liêu;
- VKSND huyện Bình Liêu;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS, VP, TA Bình Liêu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị H